

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG  
THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP  
(Kê khai Phiếu số 1A/ĐTDN-DN)**

<b>I. Giới thiệu</b> .....	1
<b>1. Giới thiệu chung</b> .....	1
<b>2. Truy cập trang Web</b> .....	1
<b>II. Nội dung</b> .....	1
<b>1. Hệ thống</b> .....	2
<b>2. Phiếu số 1A/ĐTDN-DN</b> .....	4
<b>3. Văn bản, tài liệu</b> .....	24
<b>4. Hỏi đáp</b> .....	25

## I. Giới thiệu

### 1. Giới thiệu chung

Hệ thống được sử dụng để nhập tin, kiểm tra logic, giám sát tiến độ và kết quả điều tra.

Chương trình cho phép cập nhật danh sách người dùng, cập nhật hạn nhập tin, phân công phụ trách doanh nghiệp cho điều tra viên, phân công giám sát viên trung ương, duyệt số liệu Tỉnh/Thành phố, thay mẫu doanh nghiệp.

Ngoài ra, chương trình còn có các chức năng, tiện ích để thực hiện thống kê tiến độ, tổng hợp kết quả điều tra; cập nhật văn bản điều hành, thông báo nghiệp vụ.

Bộ mã tiếng Việt được sử dụng để gõ chữ tiếng Việt là mã **Unicode**.

***Yêu cầu: muốn sử dụng được hệ thống thì máy tính phải có kết nối Internet.***

### 2. Truy cập trang Web

Địa chỉ truy cập vào trang Web: **thongkedoanhnghiep.gso.gov.vn**

## II. Nội dung

Khi người sử dụng truy cập địa chỉ **thongkedoanhnghiep.gso.gov.vn** muốn vào được hệ thống đều phải được cung cấp “**Tài khoản**” và “**Mật khẩu**” để truy cập vào:

**THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP**

---

**ĐĂNG NHẬP**

Tài khoản:

Mật khẩu:

**Nhập lại**      **Đăng nhập**

[Quên mật khẩu?](#)

Điện thoại liên hệ: **024 73046666 (Máy lẻ: 8886/1414/1411)**

Sau khi đăng nhập vào, giao diện như sau:

**THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP**

THÔNG KÊ DOANH NGHIỆP - Điện thoại liên hệ: 024 7304 6666 số máy lẻ 8886

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
 TỔNG CỤC THỐNG KÊ  
 Số: 1193/QĐ-TCTK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
 Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tổ chức Điều tra doanh nghiệp năm 2020**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều a Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt đề án xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp;

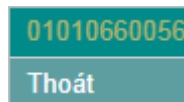
Căn cứ Quyết định số 1793/QĐ-BKHĐT ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định tiến hành điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Cụ thể các chức năng như sau:

## 1. Hệ thống

### \* Thoát khỏi hệ thống

Khi người dùng đăng nhập vào hệ thống thì góc trên bên phải của màn hình sẽ hiện thông tin tên “*Tài khoản*” đang truy cập vào hệ thống. Ví dụ như hình sau:



Nếu muốn thoát khỏi hệ thống thì người dùng di chuyển con trỏ chuột về vị trí tên tài khoản đang đăng nhập, nhấn vào nút “**Thoát**”

### \* Quên mật khẩu

**THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP**

---

**ĐĂNG NHẬP**

Tài khoản:

Mật khẩu:

[Quên mật khẩu?](#)

Điện thoại liên hệ: **024 73046666 (Máy lẻ: 8886/1414/1411)**

**Lưu ý:** Đối với những doanh nghiệp có đầy đủ thông tin địa chỉ mail trong danh sách doanh nghiệp, nếu doanh nghiệp bị quên mật khẩu, tại màn hình đăng nhập nhấn “**Quên mật khẩu?**” -> khi đó hệ thống sẽ yêu cầu xác nhận lại địa chỉ email mà doanh nghiệp đã đăng ký như màn hình sau:

**THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP**

---

**ĐĂNG NHẬP**

Email đã đăng ký:

**Hủy**      **Gửi yêu cầu**

Điện thoại liên hệ: **024 73046666** (Máy lẻ: **8886/1414/1411**)

Doanh nghiệp nhập lại địa chỉ email -> nhấn “**Gửi yêu cầu**” -> hệ thống sẽ gửi mật khẩu mới về địa chỉ mail của doanh nghiệp

### **1. Thay đổi mật khẩu**

Sau khi người sử dụng được cấp “**Tài khoản**” và “**Mật khẩu**” để truy cập vào hệ thống, người sử dụng có thể đổi mật khẩu của mình thông qua chức năng này như sau:

**THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP**

---

**ĐỔI MẬT KHẨU**

Tài khoản: **010106600568**

Mật khẩu cũ:

Mật khẩu mới:

Xác nhận lại:

Điện thoại liên hệ: **024 3835 7429**

- + Nhập mật khẩu cũ
- + Nhập mật khẩu mới
- + Xác nhận lại mật khẩu mới

Sau đó “**Lưu**” lại và lần truy cập sau sẽ dùng mật khẩu mới này.

**Lưu ý:** Lần truy cập đầu tiên của tất cả các tài khoản vào hệ thống đều phải thay đổi mật khẩu. Mật khẩu phải có độ dài từ 6 đến 20 ký tự.

## 2. Phiếu số 1A/ĐTDN-DN

Chức năng này dùng kê khai *Phiếu thu thập thông tin đối với doanh nghiệp, hợp tác xã*.

Giao diện như sau:

**PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ**

Trang chủ

Phiếu 1A

Phiếu số 1A/ĐTDN-DN

Năm điều tra: 2020

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

Hướng dẫn điền phiếu

Phương pháp thu thập: WebForm

Ông/Bà vui lòng cung cấp thông tin cá nhân sau

Họ và tên:

Điện thoại:

Email:

**A. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP**

A1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

A2. Địa chỉ doanh nghiệp

Tỉnh/Thành phố: 00 - Toàn quốc

Huyện/Quận:

Xã/Phường/Thị trấn:

Số điện thoại:

Số Fax:

Email:

A3. Loại hình kinh tế của doanh nghiệp: --- Chọn loại hình kinh tế của doanh nghiệp ---

A4. Ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của doanh nghiệp

STT	Ngành chính	Mô tả ngành	Mã ngành	Sửa ngành	Xóa
1	<input type="checkbox"/>				<input type="button" value="X"/>

Doanh nghiệp kê khai lần lượt các thông tin của doanh nghiệp theo các câu trong phiếu hỏi.

- Nhập thông tin người cung cấp thông tin: Họ tên, Điện thoại, Email

- Nhập mục **A. Thông tin chung của doanh nghiệp:**

+ Tên doanh nghiệp, địa chỉ doanh nghiệp, loại hình kinh tế của doanh nghiệp

+ Nhập ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của DN, giao diện như sau:

NGÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH		X
Mô tả ngành		
Cấp 1	-- Chọn --	▼
Cấp 2		▼
Cấp 3		▼
Cấp 4		▼
<b>Cập nhật</b>		

Nhập mô tả ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp -> chọn ngành cấp 1, cấp 2, cấp 3, cấp 4 -> tích chọn ngành thực tế sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, như ví dụ sau:

NGÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH		X	
Mô tả ngành	bán buôn ô tô		
Cấp 1	G - Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác		
Cấp 2	45 - Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác		
Cấp 3	451 - Bán ô tô và xe có động cơ khác		
Cấp 4	4511 - Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác		
STT	Tên ngành	Mã ngành	
1	45111 - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
2	45119 - Bán buôn xe có động cơ khác	45119	<input type="checkbox"/>
<b>Cập nhật</b>			


-> Sau khi chọn ngành SXKD xong nhấn nút **“Cập nhật”**, khi đó giao diện như ví dụ sau:

A3. Loại hình kinh tế của doanh nghiệp	6 - Doanh nghiệp tư nhân				
A4. Ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của doanh nghiệp	<b>Thêm Ngành</b>				
STT	Ngành chính	Mô tả ngành	Mã Ngành	Sửa ngành	Xóa
1	<input type="checkbox"/>	bán buôn ô tô	45111		


Nếu doanh nghiệp còn ngành sản xuất kinh doanh khác, nhấn vào nút **“Thêm ngành”** -> chọn ngành cần thêm của doanh nghiệp -> **“Cập nhật”** ngành cần thêm, ví dụ như sau:

A4. Ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của doanh nghiệp	<b>Thêm Ngành</b>				
STT	Ngành chính	Mô tả ngành	Mã Ngành	Sửa ngành	Xóa
1	<input type="checkbox"/>	bán buôn ô tô	45111		
2	<input checked="" type="checkbox"/>	công nghiệp	33200		

-> Tích chọn để xác định ngành sản xuất kinh doanh chính của doanh nghiệp trong cột “**Ngành chính**”

Nếu muốn sửa ngành SXKD nào nhấn vào nút  trong cột Sửa ngành, giao diện như ví dụ sau:

NGÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH				X
Mô tả ngành	công nghiệp			
Cấp 1	-- Chọn --			▼
Cấp 2				▼
Cấp 3				▼
Cấp 4				▼
STT	Tên ngành	Mã ngành		
1	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	33200	<input type="checkbox"/>	
<b>Cập nhật</b>				

Nếu muốn xóa ngành SXKD nào nhấn vào nút  trong cột Xóa.

**Lưu ý:** Chỉ sửa, xóa ngành SXKD trong trường hợp doanh nghiệp chưa kê khai phiếu chuyên ngành của ngành SXKD đó. Trong trường hợp doanh nghiệp đã kê khai phiếu chuyên ngành; nếu sửa mã ngành khi đã kê khai phiếu chuyên ngành thì hệ thống sẽ đưa ra thông báo như ví dụ sau:

**Thông báo**

Ngành sản xuất kinh doanh 45111 đã được làm phiếu chuyên ngành:  
DN/Cơ sở đã kê khai phiếu 1A.4 hoạt động thương nghiệp  
Nhấn vào **ĐỒNG Ý** thì các phiếu chuyên ngành đã kê khai rồi sẽ bị xóa

Nếu doanh nghiệp đã thực hiện kê khai phiếu chuyên ngành mà xóa ngành của doanh nghiệp thì hệ thống sẽ đưa ra thông báo như ví dụ sau:

**Thông báo**

Không xóa được ngành sản xuất kinh doanh 45111 Vì:  
Doanh nghiệp đã kê khai phiếu 1A.4 chuyên ngành Hoạt động thương nghiệp

- Nhập **Mục B. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp:**

+ Nếu DN có mua hàng hóa và dịch vụ với đối tác nước ngoài, tích chọn “**Có**” -> nhập tổng số tiền, còn không tích chọn “**Không**”

+ Nếu DN có bán hàng hóa và dịch vụ với đối tác nước ngoài, tích chọn “**Có**” -> nhập tổng số tiền, còn không tích chọn “**Không**”

+ Nhập thông tin về lao động của doanh nghiệp, lao động chia theo ngành sản xuất kinh doanh, các khoản chi liên quan đến người lao động

**- Nhập Mục C. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp:**

+ Nhập thông tin hàng tồn kho đầu năm, hàng tồn kho cuối năm, doanh thu của doanh nghiệp, doanh thu chia theo ngành SXKD

+ Nếu doanh nghiệp có thực hiện đầu tư Xây dựng cơ bản, mua sắm TSCĐ, sửa chữa, nâng cấp TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh, tích chọn “**Có**”, còn không tích chọn “**Không**”.

+ Nếu doanh nghiệp có thực hiện gia công, lắp ráp hàng hóa trực tiếp với nước ngoài, tích chọn “**Có**”, còn không tích chọn “**Không**”.

+ Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và/hoặc tiêu dùng loại năng lượng nào thì tích chọn và nhập thông tin (khối lượng mua vào, khối lượng sản xuất..., giá trị năng lượng mua vào) cho loại năng lượng đó, như ví dụ sau:

**C6. Trong năm 2019, Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và/hoặc tiêu dùng loại năng lượng nào dưới đây**

Điện  Antracite  Than Coke  Than khác  
 Xăng ô tô, xe máy  Xăng máy bay  Dầu thô  Dầu Mazut(FO)  
 Dầu Diesel(DO)  Dầu hỏa  Dầu nhờn  Dầu khác  
 Nhựa đường  LPG  Khí thiên nhiên  Khí đồng hành  
 Rác thải (để sản xuất điện)  Nhiên liệu sinh học khác: trấu, bã mía, gỗ, củi, rơm, rạ...

Loại năng lượng	Đơn vị tính	Tồn kho đầu kỳ	Khối lượng mua vào	Khối lượng năng lượng đầu vào dùng chuyển đổi sang năng lượng khác	Khối lượng năng lượng thu được từ quá trình sản xuất	Khối lượng tiêu dùng			Tồn kho cuối kỳ	Giá trị năng lượng mua vào (Triệu đồng)	
						Tiêu dùng phi năng lượng	Cho vận tải	Cho tiêu dùng cuối cùng khác (Hoạt động SXKD khác)			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Điện	1000 KWh		500.000				20.000	480.000			150.00
Dầu Diesel (DO)	1000 lít										
Dầu khác	1000 lít										

+ Nếu loại hình kinh tế của doanh nghiệp thuộc 1 trong 3 loại (*Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, Doanh nghiệp nhà nước liên doanh với nước ngoài, Doanh nghiệp khác liên doanh với nước ngoài*) thì doanh nghiệp sẽ thực hiện kê khai câu C7. Thực hiện góp vốn điều lệ chia theo nước và vùng lãnh thổ như ví dụ sau:

**C7. Thực hiện góp vốn điều lệ chia theo nước và vùng lãnh thổ**  
(Áp dụng cho các doanh nghiệp có vốn điều lệ trực tiếp của nước ngoài)

Đơn vị tính: 1000 USD

Tiêu đề	Mã số	Vốn điều lệ đến 31/12/2019	Thực hiện góp vốn điều lệ trong năm 2019	Góp vốn điều lệ lũy kế đến 31/12/2019
A	B	1	2	3
<b>Tổng số (01=02+06)</b>	<b>01</b>	40.00	67.00	94.00
<b>Bên Việt Nam (02=03+04+05)</b>	<b>02</b>	30.00	52.00	74.00
<i>Chia ra:</i>				
Doanh nghiệp nhà nước	03	10.00	20.00	30.00
Doanh nghiệp ngoài nhà nước	04	15.00	25.00	35.00
Tổ chức khác	05	5.00	7.00	9.00
<b>Bên nước ngoài</b>	<b>06</b>	10.00	15.00	20.00
<i>Chia ra theo nước</i>				
	Mã nước			
	BE - BI			

**Thêm Nước**

-> doanh nghiệp kê khai vốn điều lệ Bên nước ngoài chia theo nước -> chọn nước có thực hiện góp vốn, kê khai các chỉ tiêu Vốn điều lệ đến 31/12/2019, Thực hiện góp vốn điều lệ trong năm 2019, Góp vốn điều lệ lũy kế đến 31/12/2019 của nước đã chọn. Để thêm nước có góp vốn nhấn nút “**Thêm nước**”.

**- Nhập Mục D. Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp:**



+ Tại câu **Trong các cơ sở được liệt kê dưới đây, cơ sở nào trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh**: hệ thống mặc định doanh nghiệp sẽ là cơ sở đầu tiên (thông tin Mã số thuế, Tên cơ sở là Mã số thuế và Tên của doanh nghiệp), doanh nghiệp có ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh nào (đã được kê khai ở câu A4 bên trên) thì sẽ có các ngành tương ứng ở câu này, như ví dụ sau:

D. Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp

Trong các cơ sở được liệt kê dưới đây, những cơ sở nào trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019?

Xóa	STT	Mã số thuế	Tên cơ sở	Trực tiếp SXKD	Tỉnh	Huyện	Mô tả ngành	Mã ngành	Xác định ngành cơ sở
	1	0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	001 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							buôn bán	45111	<input checked="" type="checkbox"/>

Doanh nghiệp có còn cơ sở có mã số thuế 13 số hoạt động SXKD trong năm 2019?

- ✓ Tích chọn để xác định doanh nghiệp/cơ sở “**Trực tiếp SXKD**”
- ✓ Xác định Tỉnh, Huyện của doanh nghiệp/cơ sở
- ✓ Tích chọn “**Xác định ngành cơ sở**” để xác định cơ sở thực hiện ngành SXKD nào.

+ Câu **Doanh nghiệp có còn cơ sở có mã số thuế 13 số hoạt động SXKD trong năm 2019**:

nếu doanh nghiệp còn cơ sở (Mã số thuế 13 số) hoạt động thì nhấn vào nút  để thêm cơ sở mới -> khi đó cơ sở mới thêm sẽ được thêm trong bảng danh sách cơ sở, như ví dụ sau:

D. Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp

Trong các cơ sở được liệt kê dưới đây, những cơ sở nào trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019?

Xóa	STT	Mã số thuế	Tên cơ sở	Trực tiếp SXKD	Tỉnh	Huyện	Mô tả ngành	Mã ngành	Xác định ngành cơ sở
	1	0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	001 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							buôn bán	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	2			<input type="checkbox"/>			sản xuất	21001	<input type="checkbox"/>
							buôn bán	45111	<input type="checkbox"/>

- ✓ Nhập mã số thuế (Mã số thuế 13 số) của cơ sở, mã số thuế của cơ sở phải có 10 số đầu là mã số thuế của doanh nghiệp.
- ✓ Nhập Tên cơ sở
- ✓ Xác định cơ sở trực tiếp SXKD (nếu có)
- ✓ Chọn Tỉnh, Huyện của cơ sở
- ✓ Xác định ngành của cơ sở (nếu cơ sở có trực tiếp SXKD)

-> Giao diện như ví dụ sau:

D. Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp

Trong các cơ sở được liệt kê dưới đây, những cơ sở nào trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019?

Xóa	STT	Mã số thuế	Tên cơ sở	Trực tiếp SXKD	Tỉnh	Huyện	Mô tả ngành	Mã ngành	Xác định ngành cơ sở
	1	0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	001 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							buôn bán	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	2	0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	008 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							buôn bán	45111	<input type="checkbox"/>

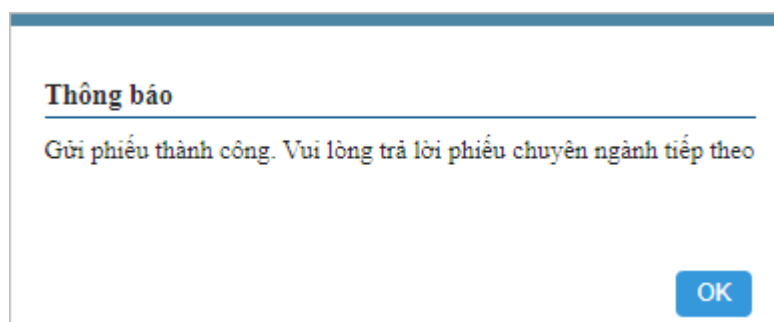
Những cơ sở được thêm vào thì có thể xóa được nếu nhấn vào nút  của cột Xóa trong danh sách cơ sở. Tuy nhiên, nếu xóa cơ sở thì các phiếu chuyên ngành đã kê khai của cơ sở đó cũng bị xóa.

->Nhấn nút “**Lưu tạm**” để hệ thống lưu tạm những thông tin của doanh nghiệp đã kê khai (chưa cần kê khai hết toàn bộ phiếu), khi đó hệ thống sẽ đưa ra thông báo:



**Lưu ý:** Việc lưu tạm một phần thông tin của doanh nghiệp chỉ được thực hiện khi doanh nghiệp chưa “**Gửi phiếu 1A**”, nếu đã thực hiện gửi phiếu -> tiếp tục thay đổi, cập nhật thông tin của doanh nghiệp -> thì doanh nghiệp phải thực hiện gửi phiếu chứ không được thực hiện “**Lưu tạm**” nữa.

->Sau khi kê khai xong toàn bộ các thông tin trên phiếu -> người sử dụng nhấn vào nút “**Gửi phiếu 1A**”, nếu không còn lỗi hệ thống sẽ lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu và đưa ra thông báo như sau:



-> sau khi kê khai và Gửi thành công phiếu 1A -> hệ thống sẽ tự động nhảy sang phiếu chuyên ngành tiếp theo của doanh nghiệp để doanh nghiệp kê khai.

Sau khi doanh nghiệp kê khai và thực hiện gửi phiếu thành công, giao diện như ví dụ sau:

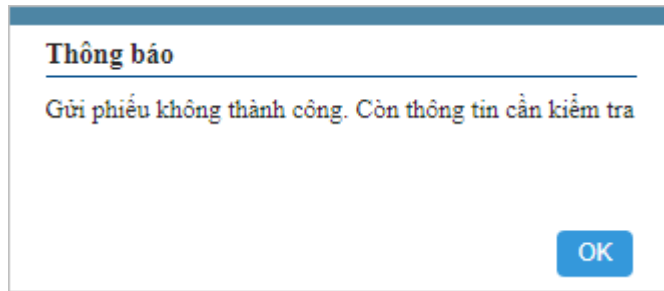
STT	Ngành chính	Mô tả ngành	Mã ngành	Sửa ngành	Xóa
-----	-------------	-------------	----------	-----------	-----

Nhấn nút “**Xóa phiếu 1A**” nếu muốn xóa toàn bộ thông tin của doanh nghiệp.

Nhấn nút “**Hướng dẫn điền phiếu**” để xem chi tiết cách kê khai các chỉ tiêu trên phiếu.

Nhấn “*Trang chủ*” để quay về màn hình chính của hệ thống.

**Lưu ý:**+ Trong trường hợp còn lỗi logic, hệ thống sẽ không cho gửi phiếu và đưa ra thông báo như ví dụ sau:



Tại màn hình kê khai phiếu, hệ thống sẽ đưa ra các thông tin cần kiểm tra, như ví dụ sau:

Trang chủ

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ

Phiếu số 1A, Phiếu 1A2, Phiếu 1A2m, Phiếu 1A4, Phiếu 1A10

Phiếu số 1A/ĐTDN-DN Năm điều tra 2020

Mã số thuế 0106600568

Hướng dẫn điền phiếu

Phương pháp thu thập: WebForm

Ông/Bà vui lòng cung cấp thông tin cá nhân sau

Họ và tên: TRẦN VĂN LINH

Điện thoại: 0913555666

Email: linh@gmail.com

A. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP

A1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN G SOFTWARE

A2. Địa chỉ doanh nghiệp: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội

Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình

Xã/Phường/Thị trấn: 00025 - Phường Ngọc Khánh

Số điện thoại:

Số Fax:

Email:

A3. Loại hình kinh tế của doanh nghiệp: 12 - Doanh nghiệp nhà nước liên doanh với nước ngoài

Công ty có bao nhiêu % vốn nước ngoài: 30.00 %

A4. Ngành thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của doanh nghiệp

STT	Ngành chính	Mô tả ngành	Mã Ngành	Sửa ngành	Xóa
-----	-------------	-------------	----------	-----------	-----

**THÔNG TIN CẦN KIỂM TRA**

STT	Nội dung
1	Chưa nhập điện thoại doanh nghiệp
2	Chưa nhập email doanh nghiệp
3	Chưa trả lời cơ sở trực tiếp SXKD
4	A4. Có Mã ngành = 21001 nhưng trong mục D1. không có doanh nghiệp/cơ sở nào trực tiếp hoạt động SXKD với mã ngành 21001
5	A4. Có Mã ngành = 45111 nhưng trong mục D1. không có doanh nghiệp/cơ sở nào trực tiếp hoạt động SXKD với mã ngành 45111

Khi đó người kê khai phải sửa các lỗi logic (lỗi có thông báo màu đỏ bên mục “*Thông tin cần kiểm tra*”) -> nhấn “*Gửi phiếu 1A*” thì hệ thống mới cho lưu vào cơ sở dữ liệu.

+ Sau khi kê khai xong và gửi phiếu thành công (Phiếu 1A), tùy theo doanh nghiệp có bao nhiêu cơ sở trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh theo nhóm ngành nào (ngành công nghiệp, xây dựng, thương nghiệp, vận tải...) thì sẽ kê khai bấy nhiêu phiếu chuyên ngành của các nhóm ngành đó, căn cứ vào câu D, ví dụ như sau:

Trong các cơ sở được liệt kê dưới đây, những cơ sở nào trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019

Xóa	STT	Mã số thuế	Tên cơ sở	Trực tiếp SXKD	Tỉnh	Huyện	Mô tả ngành	Mã ngành	Xác định ngành cơ sở
	1	0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	001 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							xây dựng	41010	<input checked="" type="checkbox"/>
							thương nghiệp	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	2	0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1	<input checked="" type="checkbox"/>	01 - T	008 - Q1	sản xuất	21001	<input checked="" type="checkbox"/>
							thương nghiệp	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
							xây dựng	41010	<input type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	3	0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2	<input checked="" type="checkbox"/>	10 - T	085 - H1	thương nghiệp	45111	<input checked="" type="checkbox"/>
							sản xuất	21001	<input type="checkbox"/>
							xây dựng	41010	<input type="checkbox"/>

Khi lưu thành công, trên đầu trang sẽ hiển thị các phiếu chuyên ngành mà doanh nghiệp cần kê khai, như ví dụ sau:

Trang chủ

**PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ**

Phiếu 1A **Phiếu 1A2** | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A/ĐTDN-DN Năm điều tra 2020

Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

Hướng dẫn điền phiếu  
Phương pháp thu thập: WebForm

Ông/Bà vui lòng cung cấp thông tin cá nhân sau

Họ và tên: TRẦN VĂN LINH  
Điện thoại: 0913555666  
Email: linh@gmail.com

**A. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP**

A1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

A2. Địa chỉ doanh nghiệp: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội (01)  
Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình (001)  
Xã/Phường/Thị trấn: 00025 - Phường Ngọc Khánh (00025)

Số điện thoại: \_\_\_\_\_  
Số Fax: \_\_\_\_\_  
Email: \_\_\_\_\_

Doanh nghiệp thực hiện kê khai đầy đủ các phiếu chuyên ngành của doanh nghiệp mình.

**Lưu ý:** Khi doanh nghiệp đang thực hiện kê khai ở phiếu nào thì trên tiêu đề của phiếu đó có màu cam như Phiếu 1A ở trên.

### 2.1. Phiếu 1A.2/ĐTDN-CN

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm công nghiệp*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành công nghiệp (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 05 đến ngành 39) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.2/ĐTDN-CN. Giao diện như sau:

Trang chủ

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP

Phiếu 1A | **Phiếu 1A.2** | Phiếu 1A.2m | Phiếu 1A.3 | Phiếu 1A.4 | Phiếu 1A.10

Phiếu số 1A.2/ĐTDN-CN Năm điều tra 2020 Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

1. Tên cơ sở  
Địa chỉ  
Tỉnh/Thành phố  
Huyện/Quận

2. Ngành SXKD của cơ sở

3. Lao động của cơ sở  
Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019 Người  
Trong đó: Nữ Người  
Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019 Người  
Trong đó: Nữ Người

4. Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ năm 2019 (ghi toàn bộ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của cơ sở) Thêm sản phẩm

5. Tổng giá trị sản phẩm công nghiệp của cơ sở đã xuất kho tiêu thụ trong năm 2019 Triệu đồng

Lưu tạm | Gửi phiếu 1A.2 | Xóa phiếu 1A.2 | Làm mới trang

**DANH SÁCH CƠ SỞ CẦN KÊ KHAI**

Đã kê khai  Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1

Tại giao diện này:

- Bên phải là danh sách các cơ sở trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành công nghiệp (số lượng cơ sở tương ứng với mục D trong phiếu 1A) cần kê khai Phiếu 1A.2. Trong danh sách này, những cơ sở đã thực hiện kê khai là những cơ sở được đánh dấu màu xanh, như ví dụ sau:

<b>DANH SÁCH CƠ SỞ CẦN KÊ KHAI</b>	
<input checked="" type="checkbox"/> Đã kê khai <input type="checkbox"/> Chưa kê khai	
Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1

Trong danh sách đó, khi nhấn vào cơ sở nào thì thông tin của cơ sở đó sẽ hiển thị bên màn hình kê khai, người sử dụng có thể chỉnh sửa được.

- Bên trái là màn hình kê khai Phiếu 1A.2/ĐTDN-CN. Tại màn hình này:

+ Nếu cơ sở có mã số thuế 10 số (mã số thuế này hệ thống lấy tự động từ Phiếu 1A) -> người kê khai nhấn Enter -> thực hiện kê khai các thông tin tiếp theo của doanh nghiệp/cơ sở.

+ Nếu cơ sở có mã số thuế 13 số (10 số đầu của mã số thuế tự động được lấy từ Phiếu 1A) -> người kê khai nhập 3 số tiếp theo của mã số thuế -> thực hiện kê khai các thông tin tiếp theo của doanh nghiệp/cơ sở.


Sau khi xác định xong mã số thuế của cơ sở, các thông tin: Tên cơ sở, Tỉnh/Thành phố, Huyện/Quận, Ngành SXKD hệ thống lấy tự động từ Phiếu 1A sang

->Doanh nghiệp thực hiện kê khai các chỉ tiêu trong phiếu:

+ Địa chỉ của cơ sở

+ Lao động của cơ sở: Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019, lao động nữ thời điểm 01/01/2019, tổng số lao động thời điểm 31/12/2019, lao động nữ thời điểm 31/12/2019.

+ Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ trong năm: cơ sở sản xuất tiêu thụ sản phẩm nào thì nhấn vào nút **Thêm sản phẩm** giao diện như sau:

4. Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ năm 2019 (ghi toàn bộ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của cơ sở)								Thêm sản phẩm	
Tên sản phẩm	Mã sản phẩm (Click vào ô mã sản phẩm để chọn sản phẩm)	Đơn vị tính	Khối lượng sản phẩm (Chỉ tính khối lượng của các sản phẩm do cơ sở sản xuất bằng nguyên vật liệu của cơ sở và sản phẩm do cơ sở gia công cho bên ngoài, không tính các sản phẩm do bên ngoài gia công cho cơ sở)				Trị giá sản phẩm xuất kho tiêu thụ (Triệu đồng) (là giá trị tương ứng với sản phẩm tiêu thụ ở cột 2, không bao gồm thuế VAT, thuế TTĐB, thuế XK)		
			Khối lượng sản phẩm sản xuất	Khối lượng sản phẩm xuất kho tiêu thụ	Khối lượng sản phẩm xuất kho chế biến tiếp	Khối lượng sản phẩm tồn kho	Đầu năm	Cuối năm	
		-- Chọn đơn vị tính ▾							

->Kê khai lần lượt: Tên sản phẩm, Mã sản phẩm, chọn Đơn vị tính của sản phẩm, Khối lượng sản phẩm sản xuất, Khối lượng sản phẩm xuất kho tiêu thụ, Khối lượng sản phẩm xuất kho chế biến, Khối lượng sản phẩm tồn kho đầu năm, Khối lượng sản phẩm tồn kho cuối năm, Trị giá sản phẩm xuất kho tiêu thụ.

**Lưu ý:** Đối với Mã sản phẩm: doanh nghiệp có thể nhấn chuột vào ô Mã sản phẩm -> hệ thống sẽ hiển thị danh mục sản phẩm công nghiệp để doanh nghiệp lựa chọn, như ví dụ sau:

CẬP NHẬT SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ		X
-- Chọn ngành sản xuất kinh doanh-- ▾		
<input type="text"/> ▾		

->Chọn ngành sản xuất kinh doanh (ngành này chính là ngành sản xuất kinh doanh của cơ sở)  
-> chọn sản phẩm cấp 6 để hiển thị danh sách các sản phẩm theo ngành cấp 6 (nếu cần) ->chọn sản phẩm doanh nghiệp/cơ sở có sản xuất và tiêu thụ trong năm (sản phẩm cấp 8), như ví dụ sau:

CẬP NHẬT SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ			X
33200. gia công, lắp ráp			▼
-- Chọn sản phẩm cấp 6 --			▼
Mã	Tên	Chọn	
33200110	Dịch vụ lắp đặt các thiết bị sản xuất hơi nước, trừ nồi hơi nước nóng trung tâm, kể cả dịch vụ lắp đặt hệ thống ống dẫn bằng kim loại trong nhà máy công nghiệp		
33200190	Dịch vụ lắp đặt các sản phẩm được chế tạo bằng kim loại khác, trừ máy móc và thiết bị		
33200210	Dịch vụ lắp đặt máy văn phòng và máy dùng để tính toán		
33200290	Dịch vụ lắp đặt cho máy thông dụng khác chưa được phân vào đâu		
33200310	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng trong nông nghiệp		
33200320	Dịch vụ lắp đặt máy tạo hình kim loại		
33200330	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho luyện kim		
33200340	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho khai thác		
33200350	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho chế biến thực phẩm, đồ uống và sản xuất thuốc lá sợi		
33200360	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho sản xuất dệt, quần áo và đồ da		
33200370	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho sản xuất giấy và bao bì bằng giấy		
33200380	Dịch vụ lắp đặt máy và thiết bị dùng cho sản xuất chất dẻo và cao su		
33200390	Dịch vụ lắp đặt máy chuyên dụng khác		
33200410	Dịch vụ lắp đặt máy chuyên dụng dùng trong y tế, các thiết bị đo độ chính xác và các thiết bị quang học		

Sau khi kê khai xong, kết quả như ví dụ sau:

4. Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ năm 2019 (ghi toàn bộ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của cơ sở) <span style="float: right;">Thêm sản phẩm</span>									
Tên sản phẩm	Mã sản phẩm (Click vào ô mã sản phẩm để chọn sản phẩm)	Đơn vị tính	Khối lượng sản phẩm (Chỉ tính khối lượng của các sản phẩm do cơ sở sản xuất bằng nguyên vật liệu của cơ sở và sản phẩm do cơ sở gia công cho bên ngoài, không tính các sản phẩm do bên ngoài gia công cho cơ sở)						Trị giá sản phẩm xuất kho tiêu thụ (Triệu đồng) (là giá trị tương ứng với sản phẩm tiêu thụ ở cột 2, không bao gồm thuế VAT, thuế TTĐB, thuế XK)
			Khối lượng sản phẩm sản xuất	Khối lượng sản phẩm xuất kho tiêu thụ	Khối lượng sản phẩm xuất kho chế biến tiếp	Khối lượng sản phẩm tồn kho			
						Đầu năm	Cuối năm		
sản phẩm 2	33200190	1000 gói	10.00	50.00	5.00	200.00	155.00	50.00	
sản phẩm 1	33200290	Triệu đồng	1.00	1.00	1.00	1.00	0.00	1.00	

Nhấn nút nếu muốn xóa sản phẩm công nghiệp đã kê khai.

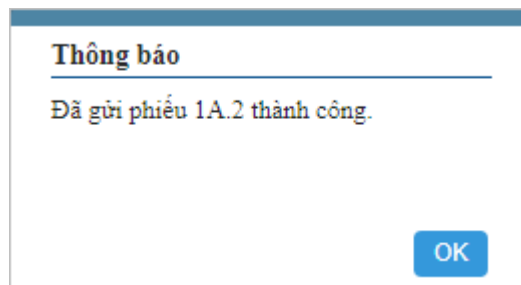
+ Kê khai chỉ tiêu Tổng giá trị sản phẩm công nghiệp của cơ sở đã xuất kho tiêu thụ trong năm 2019.

-> Nhấn nút “*Lưu tạm*” để hệ thống lưu tạm những thông tin của doanh nghiệp/cơ sở đã kê khai (chưa cần kê khai hết toàn bộ phiếu, chưa có kiểm tra logic), khi đó hệ thống sẽ đưa ra thông báo:



**Lưu ý:** Việc lưu tạm một phần thông tin của doanh nghiệp/cơ sở chỉ được thực hiện khi doanh nghiệp/cơ sở chưa “**Gửi phiếu 1A.2**”, nếu đã thực hiện gửi phiếu -> tiếp tục thay đổi, cập nhật thông tin của doanh nghiệp/cơ sở -> thì doanh nghiệp/cơ sở phải thực hiện gửi phiếu chứ không được thực hiện “**Lưu tạm**” nữa.

->Sau khi kê khai toàn bộ các thông tin về **Kết quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm công nghiệp** của doanh nghiệp/cơ sở -> người sử dụng nhấn vào nút “**Gửi phiếu 1A.2**”, nếu không còn lỗi hệ thống sẽ lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu và đưa ra thông báo như sau:



Sau khi doanh nghiệp/cơ sở kê khai và thực hiện lưu vào hệ thống, giao diện như ví dụ sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP**

Phiếu 1A | **Phiếu 1A.2** | Phiếu 1A.2m | Phiếu 1A.3 | Phiếu 1A.4 | Phiếu 1A.5 | Phiếu 1A.5.2 | Phiếu 1A.5.3 | Phiếu 1A.6.1 | Phiếu 1A.6.2 | Phiếu 1A.7 | Phiếu 1A.8 | Phiếu 1A.9 | Phiếu 1A.9.2 | Phiếu 1A.9.3 | Phiếu 1A.10

Phiếu số 1A.2:ĐTDN-CN      Năm điều tra: 2020      Hướng dẫn ghi phiếu

Mã số thuế: 0 1 0 4 6 5 7 8 1 9

**3. Lao động của cơ sở**

Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019:  Người

Trong đó: Nữ:  Người

Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019:  Người

Trong đó: Nữ:  Người

**4. Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ năm 2019 (ghi toàn bộ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của cơ sở)**      Thêm sản phẩm

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đơn vị tính	Khối lượng sản phẩm				Trị giá sản phẩm xuất kho tiêu thụ (Triệu đồng) (là giá trị tương ứng với sản phẩm tiêu thụ ở cột 2, không bao gồm thuế VAT, thuế TTĐB, thuế XK)	
			Khối lượng sản phẩm sản xuất	Khối lượng sản phẩm xuất kho tiêu thụ	Khối lượng sản phẩm xuất kho chế biến tiếp	Khối lượng sản phẩm tồn kho		
					Đầu năm	Cuối năm		
Rượu	11010013	lít	150.00	50.00	100.00	30.00	30.00	500.00

5. Tổng giá trị sản phẩm công nghiệp của cơ sở đã xuất kho tiêu thụ trong năm 2019:  Triệu đồng

Gửi phiếu 1A.2      Xóa phiếu 1A.2

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KẾ KHAI**

Đã kê khai     Chưa kê khai

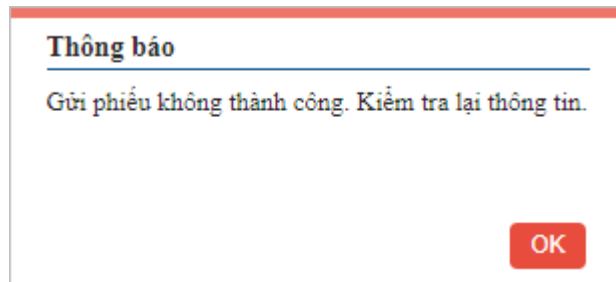
Mã số thuế	Tên cơ sở
0104657819	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Á CHÂU
0104657819001	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Giải Pháp Thiết Bị á Châu Việt Nam

Nhấn nút “**Xóa phiếu 1A.2**” nếu muốn xoá toàn bộ thông tin của doanh nghiệp/cơ sở.

Nhấn “**Làm mới trang**” để xóa trắng dữ liệu trên màn hình, nhập thông tin của doanh nghiệp/cơ sở tiếp theo.

**Lưu ý:** Trong trường hợp còn lỗi logic, hệ thống sẽ không cho gửi phiếu và đưa ra thông báo như ví dụ sau:





Tại màn hình kê khai, hệ thống sẽ đưa ra các thông tin cần kiểm tra, như ví dụ sau:

Trang chủ

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP

Phiếu 1A | **Phiếu 1A.2** | Phiếu 1A.2m | Phiếu 1A.3 | Phiếu 1A.4 | Phiếu 1A.10

Phiếu số 1A.2/ĐTDN-CN Năm điều tra 2020 Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8 Phương pháp thu thập: WebForm

Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019 5 Người  
 Trong đó: Nữ 2 Người  
 Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019 5 Người  
 Trong đó: Nữ 3 Người

4. Sản phẩm công nghiệp sản xuất và tiêu thụ năm 2019 (ghi toàn bộ sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của cơ sở) **Thêm sản phẩm**

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm (Click vào ô mã sản phẩm để chọn sản phẩm)	Đơn vị tính	Khối lượng sản phẩm (Chỉ tính khối lượng của các sản phẩm do cơ sở sản xuất bằng nguyên vật liệu của cơ sở và sản phẩm do cơ sở gia công cho bên ngoài, không tính các sản phẩm do bên ngoài gia công cho cơ sở)				Trị giá sản phẩm xuất kho tiêu thụ (Triệu đồng) (là giá trị tương ứng với sản phẩm tiêu thụ ở cột 2, không bao gồm thuế VAT, thuế TTDB, thuế XK)
			Khối lượng sản phẩm sản xuất	Khối lượng sản phẩm xuất kho tiêu thụ	Khối lượng sản phẩm xuất kho chế biến tiếp	Khối lượng sản phẩm tồn kho	
						Đầu năm	Cuối năm
🗑️ sản phẩm 1	21001300	Triệu đồng	5	10	15	2	20
🗑️		-- Chọn đơn vị tí					

5. Tổng giá trị sản phẩm công nghiệp của cơ sở đã xuất kho tiêu thụ trong năm 2019 20 Triệu đồng

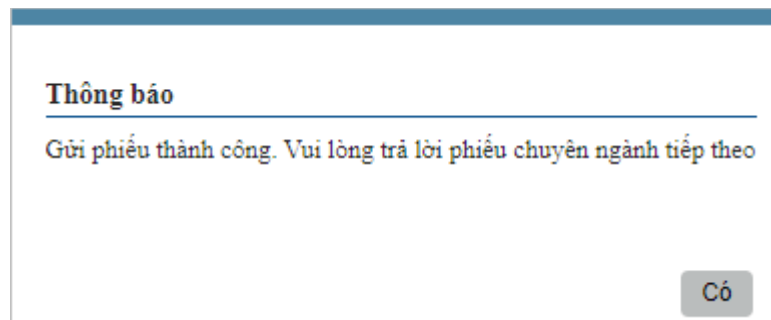
Lưu tạm Gửi phiếu 1A.2 Xóa phiếu 1A.2 Làm mới trang

**THÔNG TIN CẦN KIỂM TRA**

STT	Nội dung
1	Sản phẩm thứ 1: Khối lượng SP tồn kho cuối năm (0) phải = Khối lượng SP tồn kho đầu năm + Khối lượng SP sản xuất - Khối lượng SP xuất kho tiêu thụ - Khối lượng SP xuất kho chế biến tiếp (-18).

Khi đó người kê khai phải sửa các lỗi logic (lỗi có thông báo màu đỏ bên mục “**Thông tin cần kiểm tra**”) -> nhấn “**Gửi phiếu 1A.2**” thì hệ thống mới cho lưu vào cơ sở dữ liệu.

Khi doanh nghiệp kê khai hết các cơ sở của Phiếu 1A.2, gửi phiếu của cơ sở cuối cùng trong danh sách thành công, hệ thống sẽ đưa ra thông báo:



-> khi đó, hệ thống sẽ tự động chuyển sang Tab của phiếu chuyên ngành tiếp theo của doanh nghiệp.

Nhấn nút “**Hướng dẫn điền phiếu**” để xem chi tiết cách kê khai các chỉ tiêu trên phiếu.

Nhấn “**Trang chủ**” để quay về màn hình chính của hệ thống.

## 2.2. Phiếu 1A.2m/ĐTDN-DVGC

Chức năng này dùng kê khai *Phiếu thu thập thông tin về dịch vụ gia công hàng hóa với nước ngoài*.

Doanh nghiệp xác nhận “**Có**” thực hiện gia công, lắp ráp hàng hóa trực tiếp với nước ngoài (Câu C5 Phiếu 1A) và có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành thuộc ngành gia công, lắp ráp (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 10 đến ngành 33) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.2m/ĐTDN-DVGC. Giao diện như sau:

The screenshot shows a web-based form titled "PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ GIA CÔNG HÀNG HÓA VỚI NƯỚC NGOÀI". The form is for type "Phiếu số 1A.2m/ĐTDN-DVGC" and is for the year 2020. The tax ID is 01066000568. The company name is "CÔNG TY CỔ PHẦN G.SFTWARE", located at "Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội". The province is "01 - Thành phố Hà Nội", the district is "001 - Quận Ba Đình", and the industry is "21001 - sản xuất".

Section 2.1 asks about export activities in 2019. For each activity (E42, E52, E82), there are radio buttons for "Có" and "Không", and a field for "Giá trị xuất khẩu" (Export value) in USD, all set to 1000 USD.

Section 2.2 asks about import activities in 2019. For each activity (E11, E21, E41), there are radio buttons for "Có" and "Không", and a field for "Giá trị nhập khẩu" (Import value) in USD, all set to 1000 USD.

Doanh nghiệp thực hiện kê khai các chỉ tiêu trên Phiếu

->Nhấn nút “**Lưu tạm**” để hệ thống lưu tạm những thông tin của doanh nghiệp đã kê khai (chưa cần kê khai hết toàn bộ phiếu, chưa có kiểm tra logic).

**Lưu ý:** Việc lưu tạm một phần thông tin của doanh nghiệp chỉ được thực hiện khi doanh nghiệp chưa “**Gửi phiếu 1A.2m**”, nếu đã thực hiện gửi phiếu -> tiếp tục thay đổi, cập nhật thông tin của doanh nghiệp -> thì doanh nghiệp phải thực hiện gửi phiếu chứ không được thực hiện “**Lưu tạm**” nữa.

-> Sau khi hoàn thành kê khai toàn bộ các thông tin của doanh nghiệp ->nhấn “**Gửi phiếu 1A.2m**” để gửi dữ liệu về hệ thống và lưu vào cơ sở dữ liệu. Doanh nghiệp chỉ gửi được phiếu sau khi đã hoàn thành kê khai toàn bộ các thông tin của doanh nghiệp và dữ liệu không còn lỗi logic.

Nhấn nút “**Xóa phiếu 1A.2m**” nếu muốn xóa toàn bộ thông tin của doanh nghiệp/cơ sở.

Nhấn nút “**Hướng dẫn điền phiếu**” để xem chi tiết cách kê khai các chỉ tiêu trên phiếu.

Nhấn “**Trang chủ**” để quay về màn hình chính của hệ thống.

### 2.3. Phiếu 1A.3/ĐTDN-XD

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động xây dựng*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động xây dựng (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 41, 42, 43) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.3/ĐTDN-XD. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | **Phiếu 1A3** | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9.1 | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.3/ĐTDN-XD      Năm điều tra 2020      Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

1. Tên doanh nghiệp/cơ sở

2. Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh

3. Kết quả hoạt động xây dựng Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019
<b>3.1. Tổng chi phí cho hoạt động xây dựng (01 = 02 + ... + 09)</b>	<b>01</b>	
Chia ra:		
- Chi phí vật liệu trực tiếp	02	
- Chi phí nhân công trực tiếp	03	
- Chi phí sử dụng máy móc thi công	04	
- Chi phí sản xuất chung	05	
- Chi phí quản lý kinh doanh (chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp)	06	
- Chi phí thực hiện hàng mục công trình do nhà thầu phụ thi công (nếu có)	07	
- Chi trả lãi tiền vay cho hoạt động xây dựng	08	
- Chi phí khác	09	
<b>3.2. Giá trị vật liệu xây dựng, nhiên liệu, vật tư do chủ đầu tư cung cấp</b>	<b>10</b>	
<b>3.3. Lợi nhuận hoạt động xây dựng (11 = 12 + 13)</b>	<b>11</b>	
Chia ra:		
- Lợi nhuận từ hoạt động xây dựng	12	
- Lợi nhuận khác có liên quan đến hoạt động xây dựng	13	

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

#### 2.4. Phiếu 1A.4/ĐTDN-TN

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động thương nghiệp*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động thương nghiệp (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 45, 46, 47) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.4/ĐTDN-TN. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG NGHIỆP**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | **Phiếu 1A4** | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9.1 | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.4/ĐTDN-TN      Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8      Hướng dẫn điền phiếu

1. Tên cơ sở

Địa chỉ

Tỉnh/Thành phố

Huyện/quận

2. Ngành SXKD

3. Lao động

3.1. Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019      Người

Trong đó: số lao động nữ thời điểm 01/01/2019      Người

3.2. Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019      Người

Trong đó: số lao động nữ thời điểm 31/12/2019      Người

4. Kết quả hoạt động SXKD năm

I. Bán, sửa chữa ô tô, xe máy và xe có động cơ khác

II. Bán buôn, bán lẻ hàng hóa

Tỷ lệ trị giá vốn hàng bán so với DT thuần hàng đã bán (%)      Bán buôn      Bán lẻ

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

#### 2.5. Phiếu 1A.5.1/ĐTDN-VT

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động vận tải, bưu chính, chuyển phát*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động vận tải, bưu chính, chuyển phát (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 49, 50, 51, 52, 53) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.5.1/ĐTDN-VT. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI, BƯU CHÍNH, CHUYÊN PHÁT**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | **Phiếu 1A5.1** | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9 | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.5.1/ĐTDN-VT      Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8      Hướng dẫn điền phiếu      Phương pháp thu thập:

1. Tên cơ sở: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ: \_\_\_\_\_  
Tỉnh/Thành phố: \_\_\_\_\_  
Huyện/quận: \_\_\_\_\_

2. Ngành SXKD: \_\_\_\_\_

3. Lao động

3.1. Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019: \_\_\_\_\_ Người  
Trong đó: số lao động nữ thời điểm 01/01/2019: \_\_\_\_\_ Người

3.2. Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019: \_\_\_\_\_ Người  
Trong đó: số lao động nữ thời điểm 31/12/2019: \_\_\_\_\_ Người

4. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

I. Vận tải hành khách

II. Vận tải hàng hóa

III. Hoạt động bưu chính, chuyên phát

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G SOFTWARE
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.6. Phiếu 1A.5.2/ĐTDN-KB

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động kho bãi, bốc xếp, hỗ trợ vận tải*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động kho bãi, bốc xếp, hỗ trợ vận tải (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 52, 53) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.5.2/ĐTDN-KB. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHO BÃI, BỐC XẾP, HỖ TRỢ VẬN TẢI**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | **Phiếu 1A5.1** | **Phiếu 1A5.2** | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9 | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.5.2/ĐTDN-KB      Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8      Hướng dẫn điền phiếu      Phương pháp thu thập:

1. Tên cơ sở: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ: \_\_\_\_\_  
Tỉnh/Thành phố: \_\_\_\_\_  
Huyện/quận: \_\_\_\_\_

2. Ngành SXKD: \_\_\_\_\_

3. Lao động

3.1. Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019: \_\_\_\_\_ Người  
Trong đó: số lao động nữ thời điểm 01/01/2019: \_\_\_\_\_ Người

3.2. Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019: \_\_\_\_\_ Người  
Trong đó: số lao động nữ thời điểm 31/12/2019: \_\_\_\_\_ Người

4. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

I. Kho, bãi lưu giữ hàng hóa

II. Bốc xếp hàng hóa

III. Dịch vụ hỗ trợ vận tải

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ số 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.7. Phiếu 1A.5.3/ĐTDN-LGT

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động kinh doanh dịch vụ Logistics*.

Chỉ áp dụng đối với 15 Tỉnh/Thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Quảng Nam, Khánh Hòa, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Vũng Tàu, Cần Thơ; đối với các Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh một trong các ngành cấp 5 sau: 49120, 49331, 49332, 49333, 49334, 49339, 50121, 50122, 50221, 50222, 51201,

51209, 52101, 52102, 52109, 52241, 52242, 52243 sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.5.3/ĐTDN-LGT. Giao diện như sau:

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ LOGISTICS**

Phiếu số 1A.5.3/ĐTDN-LGT

Mã số thuế: 0 1 0 6 0 0 0 5 6 8

Hướng dẫn điền phiếu

Phương pháp thu thập:

1. Tên cơ sở  
Địa chỉ  
Tỉnh/Thành phố  
Huyện/Quận  
Ngành SXKD:

Lao động của cơ sở năm 2019:  
 Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019:  Người  
 Trong đó: số lao động nữ thời điểm 01/01/2019:  Người  
 Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019:  Người  
 Trong đó: số lao động nữ thời điểm 31/12/2019:  Người

I. Hoạt động vận tải hàng hóa trong năm 2019

II. Hoạt động kho bãi, bốc xếp trong năm 2019  
 1. Kho, bãi lưu giữ hàng hóa  
 2. Bốc xếp hàng hóa

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai  Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ số 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.8. Phiếu 1A.6.1/ĐTDN-LTAU

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động lưu trú, ăn uống*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành lưu trú, ăn uống (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 55, 56) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.6.1/ĐTDN-LTAU. Giao diện như sau:

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG LƯU TRÚ, ĂN UỐNG**

Phiếu số 1A.6.1/ĐTDN-LTAU

Năm điều tra: 2020

Mã số thuế: 0 1 0 6 0 0 0 5 6 8

Hướng dẫn điền phiếu

Cơ sở số:

Tên doanh nghiệp/cơ sở  
Địa chỉ  
Tỉnh/Thành phố  
Huyện/Quận  
Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh

Lưu lại | Gửi phiếu 1A.6.1 | Xóa phiếu 1A.6.1 | Làm mới trang

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI**

Đã kê khai  Chưa kê khai

Mã số thuế	Cơ sở số	Tên cơ sở
0106600568	1	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	1	Công ty cổ phần software - Cơ số 1
0106600568002	1	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

**Lưu ý:** Trường hợp doanh nghiệp/cơ sở có nhiều cơ sở hoạt động lưu trú, kê khai lần lượt các **Cơ sở số** từ 1 đến hết.

## 2.9. Phiếu 1A.6.2/ĐTDN-DL

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động dịch vụ du lịch lữ hành*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động du lịch (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 79) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.6.2/ĐTDN-DL. Giao diện như sau:

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ DU LỊCH LỮ HÀNH**

Phiếu số 1A.6.2/ĐTDN-DL Năm điều tra 2020

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

**I. Tên doanh nghiệp/cơ sở**

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Tỉnh Thành phố: \_\_\_\_\_

Huyện Quận: \_\_\_\_\_

**II. Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh**

**III. Lao động năm 2019**

Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019: \_\_\_\_\_ Người

Trong đó: Nữ: \_\_\_\_\_ Người

Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019: \_\_\_\_\_ Người

Trong đó: Nữ: \_\_\_\_\_ Người

**IV. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019**

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019
1. Tổng doanh thu thuần của hoạt động du lịch lữ hành (tour)	Triệu đồng	
Chia ra: - Doanh thu thuần từ khách trong nước	Triệu đồng	
- Doanh thu thuần từ khách quốc tế	Triệu đồng	
- Doanh thu thuần từ khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài	Triệu đồng	
2. Doanh thu thuần hoạt động hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	Triệu đồng	

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KẾ KHAI**

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.10. Phiếu 1A.7/ĐTDN-TC

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính và một số chỉ tiêu về tín dụng, huy động vốn, lãi suất*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động tài chính (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 64, 66) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.7/ĐTDN-TC. Giao diện như sau:

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÍN DỤNG, HUY ĐỘNG VỐN, LÃI SUẤT**

Phiếu số 1A.7/ĐTDN-TC Năm điều tra 2020

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8

**Tên doanh nghiệp/cơ sở**

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Tỉnh Thành phố: \_\_\_\_\_

Huyện Quận: \_\_\_\_\_

**Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh**

**Tổng số lao động thời điểm 01/01/2019**: \_\_\_\_\_ Người

Trong đó: Nữ: \_\_\_\_\_ Người

**Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019**: \_\_\_\_\_ Người

Trong đó: Nữ: \_\_\_\_\_ Người

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH**

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019
<b>A. CÁC KHOẢN THU NHẬP</b>	<b>Triệu đồng</b>	
1. Thu nhập từ hoạt động tín dụng	Triệu đồng	
2. Thu nhập phi từ hoạt động dịch vụ	Triệu đồng	
3. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	Triệu đồng	
4. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác (Tài khoản 74)	Triệu đồng	

*Trong đó: Thu về kinh doanh chứng khoán*

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KẾ KHAI**

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.11. Phiếu 1A.8/ĐTDN-BH

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm và môi giới bảo hiểm*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động kinh doanh bảo hiểm (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 65, 66) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.8/ĐTDN-BH. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH BẢO HIỂM VÀ MÔI GIỚI BẢO HIỂM**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | **Phiếu 1A8** | Phiếu 1A9.1 | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.8/ĐTDN-BH Năm điều tra: 2020 Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8 Phương pháp thu thập: WebForm

Tên doanh nghiệp/cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

Địa chỉ: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội

Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình

Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh

STT	Mô tả ngành sản xuất kinh doanh	Mã ngành
1	sản xuất	21001
2	xây dựng	41010
3	thương nghiệp	45111
4	vận tải - logistic	49331
5	kho bãi	52102
6	lưu trữ	55101
7	thông tin truyền thông	60100
8	bảo hiểm	65131
9	tài chính	66110
10	bất động sản	68101
11	du lịch lữ hành	79110
12	dịch vụ khác	93290

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KẾ KHAI**

Đã kê khai  Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.12. Phiếu 1A.9.1/ĐTDN-BDS

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động kinh doanh bất động sản*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động kinh doanh bất động sản (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 68) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.9.1/ĐTDN-BDS. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | **Phiếu 1A9.1** | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.9.1/ĐTDN-BDS Năm điều tra: 2020 Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế: 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8 Phương pháp thu thập: WebForm

Tên doanh nghiệp/cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

Địa chỉ: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội

Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình

Danh sách các ngành sản xuất kinh doanh

STT	Mô tả ngành sản xuất kinh doanh	Mã ngành
1	sản xuất	21001
2	xây dựng	41010
3	thương nghiệp	45111
4	vận tải - logistic	49331
5	kho bãi	52102
6	lưu trữ	55101
7	thông tin truyền thông	60100
8	bảo hiểm	65131
9	tài chính	66110
10	bất động sản	68101
11	du lịch lữ hành	79110
12	dịch vụ khác	93290

**DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KẾ KHAI**

Đã kê khai  Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ sở 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ sở 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

## 2.13. Phiếu 1A.9.2/ĐTDN-TT

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động thông tin và truyền thông*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động thông tin và truyền thông (ngành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở thuộc nhóm ngành 58 đến ngành 63) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.9.2/ĐTDN-TT. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9.1 | **Phiếu 1A9.2** | Phiếu 1A9.3 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.9.2/ĐTDN-TT      Năm điều tra 2020      Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8      Phương pháp thu thập: WebForm

I. Tên doanh nghiệp/cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

Địa chỉ: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội

Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình

II. Ngành SXKD:

STT	Mô tả ngành SXKD	Mã ngành SXKD
1	sản xuất	21001
2	xây dựng	41010
3	thương nghiệp	45111
4	vận tải - logictic	49331
5	kho bãi	52102
6	lưu trữ	55101
7	thông tin truyền thông	60100
8	bảo hiểm	65131
9	tài chính	66110
10	bất động sản	68101
11	du lịch lữ hành	79110
12	dịch vụ khác	93290

DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ số 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

#### 2.14. Phiếu 1A.9.3/ĐTDN-DVK

Chức năng này dùng kê khai *Kết quả hoạt động dịch vụ khác*.

Doanh nghiệp/Cơ sở có trực tiếp sản xuất kinh doanh nhóm ngành hoạt động dịch vụ khác sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.9.3/ĐTDN-DVK. Giao diện như sau:

Trang chủ

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ KHÁC**

Phiếu 1A | Phiếu 1A2 | Phiếu 1A2m | Phiếu 1A3 | Phiếu 1A4 | Phiếu 1A5.1 | Phiếu 1A5.2 | Phiếu 1A5.3 | Phiếu 1A6.1 | Phiếu 1A6.2 | Phiếu 1A7 | Phiếu 1A8 | Phiếu 1A9.1 | **Phiếu 1A9.3** | Phiếu 1A9.2 | Phiếu 1A10

Phiếu số 1A.9.3/ĐTDN-DVK      Năm điều tra 2020      Hướng dẫn điền phiếu

Mã số thuế 0 1 0 6 6 0 0 5 6 8      Phương pháp thu thập: WebForm

Tên doanh nghiệp/cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

Địa chỉ: Nguyễn Công Hoan - Ba Đình - Hà Nội

Tỉnh/Thành phố: 01 - Thành phố Hà Nội

Huyện/Quận: 001 - Quận Ba Đình

Ngành SXKD:

STT	Mô tả ngành SXKD	Mã ngành SXKD
1	sản xuất	21001
2	xây dựng	41010
3	thương nghiệp	45111
4	vận tải - logictic	49331
5	kho bãi	52102
6	lưu trữ	55101
7	thông tin truyền thông	60100
8	bảo hiểm	65131
9	tài chính	66110
10	bất động sản	68101
11	du lịch lữ hành	79110
12	dịch vụ khác	93290

DANH SÁCH CƠ SỞ CÁN KÊ KHAI

Đã kê khai     Chưa kê khai

Mã số thuế	Tên cơ sở
0106600568	CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE
0106600568001	Công ty cổ phần software - Cơ số 1
0106600568002	Công ty cổ phần software - Cơ số 2

Thực hiện tương tự như kê khai Phiếu 1A.2

#### 2.15. Phiếu 1A.10/ĐTDN-VĐT

Chức năng này dùng kê khai *Vốn đầu tư thực hiện*.



Doanh nghiệp xác nhận “**Có**” thực hiện đầu tư Xây dựng cơ bản, mua sắm TSCĐ, sửa chữa, nâng cấp TSCĐ... phục vụ hoạt động SXKD trong năm 2019 (Câu C4 Phiếu 1A) sẽ thực hiện kê khai phiếu 1A.10/ĐTDN-VĐT. Giao diện như sau:

**VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN**

Phiếu số 1A.10/ĐTDN-VĐT Năm điều tra 2020 Mã số thuế 01066000568

1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN G.SOFTWARE

2. Vốn đầu tư thực hiện năm 2019

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Vốn đầu tư thực hiện
<b>Tổng vốn đầu tư thực hiện của doanh nghiệp</b>	<b>Triệu đồng</b>	
<b>A. Chia theo nguồn vốn</b>		
1. <i>Vốn ngân sách Nhà nước</i>	Triệu đồng	
- Ngân sách Trung ương	Triệu đồng	
- Ngân sách địa phương	Triệu đồng	
2. <i>Trái phiếu Chính phủ</i>	Triệu đồng	
3. <i>Tiền dùng đầu tư phát triển</i>	Triệu đồng	
- Vốn trong nước	Triệu đồng	
- Vốn nước ngoài (ODA)	Triệu đồng	
4. <i>Vốn vay</i>	Triệu đồng	
- Vay ngân hàng trong nước	Triệu đồng	
- Vay tổ chức, cá nhân khác ở trong nước	Triệu đồng	
- Vay ngân hàng ở nước ngoài	Triệu đồng	
- Vay tổ chức, cá nhân khác ở nước ngoài	Triệu đồng	
- Vay công ty mẹ, công ty anh (em)	Triệu đồng	
5. <i>Vốn tự có</i>	Triệu đồng	

Doanh nghiệp thực hiện kê khai các chỉ tiêu trên Phiếu

-> Nhấn nút “**Lưu tạm**” để hệ thống lưu tạm những thông tin của doanh nghiệp đã kê khai (chưa cần kê khai hết toàn bộ phiếu, chưa có kiểm tra logic).

**Lưu ý:** Việc lưu tạm một phần thông tin của doanh nghiệp chỉ được thực hiện khi doanh nghiệp chưa “**Gửi phiếu 1A10**”, nếu đã thực hiện gửi phiếu -> tiếp tục thay đổi, cập nhật thông tin của doanh nghiệp -> thì doanh nghiệp phải thực hiện gửi phiếu chứ không được thực hiện “**Lưu tạm**” nữa.

-> Sau khi hoàn thành kê khai toàn bộ các thông tin của doanh nghiệp -> nhấn “**Gửi phiếu 1A10**” để gửi dữ liệu về hệ thống và lưu vào cơ sở dữ liệu. Doanh nghiệp chỉ gửi được phiếu sau khi đã hoàn thành kê khai toàn bộ các thông tin của doanh nghiệp và dữ liệu không còn lỗi logic.

Nhấn nút “**Xóa phiếu 1A10**” nếu muốn xóa toàn bộ thông tin của doanh nghiệp/cơ sở.

Nhấn nút “**Hướng dẫn điền phiếu**” để xem chi tiết cách kê khai các chỉ tiêu trên phiếu.

Nhấn “**Trang chủ**” để quay về màn hình chính của hệ thống.

### 3. Văn bản, tài liệu


Chức năng này sử dụng để cập nhật, hiển thị các văn bản điều hành, thông báo nghiệp vụ của Trung ương và của Tỉnh.

#### 3.1. Văn bản điều hành

Chức năng này hiển thị văn bản điều hành của Trung ương, Tỉnh.

Giao diện như ví dụ sau:


VĂN BẢN ĐIỀU HÀNH CỦA TRUNG ƯƠNG				
STT	Tiêu đề	Nội dung	Thời gian gửi	File gửi
1	Tiêu đề đã sửa	Nội dung đã sửa	20/12/2019 15:19:02	
2	Chính thức tập huấn Điều tra Doanh nghiệp 2020	Thời gian: 8h ngày 07/01/2020 Địa điểm: Hội trường tầng 3 - TCTK	18/12/2019 13:56:07	


Người sử dụng có thể tải file mà Trung ương, Tỉnh gửi lên bằng cách nhấn vào nút  trong cột “**File gửi**”.

### 3.2. Tài liệu nghiệp vụ thống kê doanh nghiệp, hợp tác xã

Chức năng này hiển thị tài liệu nghiệp vụ: Quyết định điều tra, Phương án điều tra, Phiếu điều tra, Tài liệu hướng dẫn điều tra.

Giao diện như ví dụ sau:

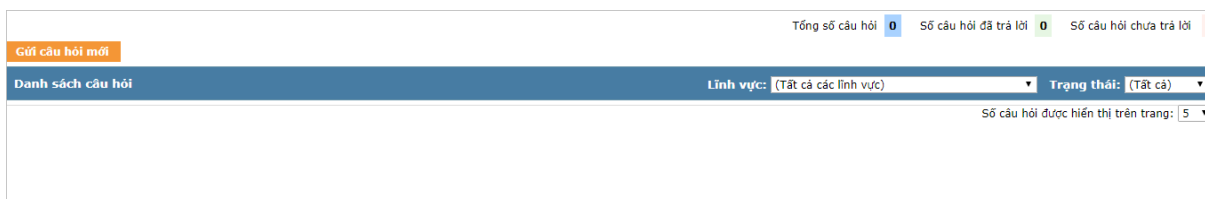
QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU TRA				
STT	Tiêu đề	Nội dung	Thời gian gửi	File gửi
1	Quyết định số: 1193/QĐ-TCTK	Quyết định về việc tổ chức Điều tra doanh nghiệp năm 2020	06/01/2020 17:00:01	

Người sử dụng có thể tải file mà Trung ương gửi lên bằng cách nhấn vào nút  trong cột “**File gửi**”.

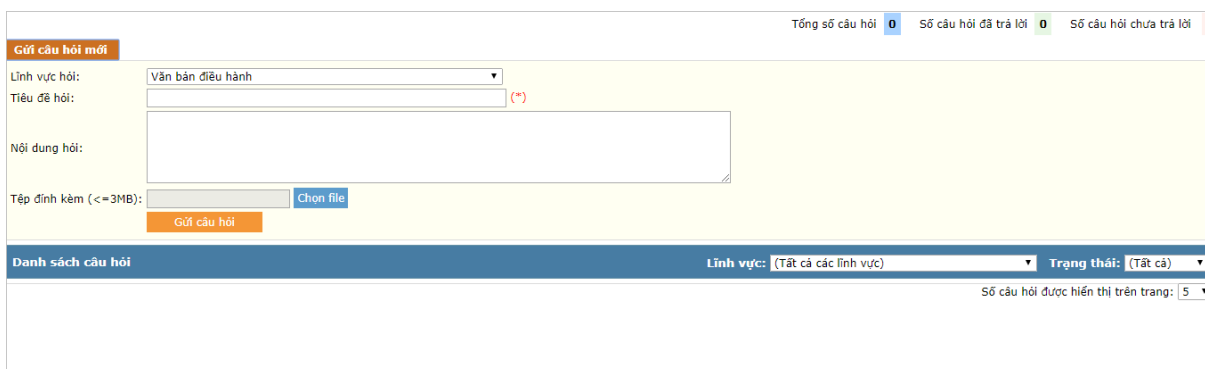
### 4. Hỏi đáp

Chức năng này dùng cho tất cả các đối tượng tham gia vào hệ thống (Doanh nghiệp, Điều tra viên, Giám sát viên, Tổ thường trực, Quản trị dữ liệu) vào trao đổi các vấn đề liên quan đến nghiệp vụ, văn bản điều hành, hỗ trợ kỹ thuật, những vướng mắc trong quá trình thực hiện kê khai phiếu.

Giao diện như sau:



Nếu người dùng cần gửi câu hỏi -> nhấn vào nút “**Gửi câu hỏi mới**”, giao diện như ví dụ sau:



- + Lĩnh vực hỏi: lựa chọn lĩnh vực cần đặt câu hỏi
- + Tiêu đề hỏi: gõ nội dung tiêu đề hỏi (yêu cầu này bắt buộc)
- + Nội dung hỏi: gõ nội dung câu hỏi cần hỏi.
- + Tệp đính kèm: nếu câu hỏi có đính kèm file thì nhấn vào nút “**Chọn file**” để chọn file cần gửi (Lưu ý: file tải lên phải có dung lượng <= 3MB)

Ví dụ như sau:

Tổng số câu hỏi **1** Số câu hỏi đã trả lời **0** Số câu hỏi chưa trả lời **1**

**Gửi câu hỏi mới**

Lĩnh vực hỏi:

Tiêu đề hỏi:

Nội dung hỏi:

Tệp đính kèm (<=3MB):

---

**Danh sách câu hỏi** Lĩnh vực:  Trạng thái:

Số câu hỏi được hiển thị trên trang:

->Sau khi người dùng gõ xong tiêu đề, nội dung câu hỏi cần hỏi như trên, nhấn nút “**Gửi câu hỏi**” để hệ thống sẽ hiển thị câu hỏi trong “**Danh sách câu hỏi**” như ví dụ sau:

Tổng số câu hỏi **2** Số câu hỏi đã trả lời **0** Số câu hỏi chưa trả lời **2**

**Danh sách câu hỏi** Lĩnh vực:  Trạng thái:

**Ghi phiếu** Nghịệp vụ

Nội dung hỏi

Cách ghi thông tin mục Góp vốn điều lệ

Người hỏi: 010104657819 - Doanh Nghiệp 010104657819 14/03/2020 14:43:36:523

1 Số câu hỏi được hiển thị trên trang:

Trong danh sách đó sẽ hiển thị nội dung hỏi, người hỏi, ngày giờ đưa câu hỏi.

Tài khoản “**Quản trị hệ thống**” nhấn vào nút “**Trả lời**” ở góc dưới bên phải mỗi câu hỏi để trả lời những vướng mắc của Doanh nghiệp, Điều tra viên.

Tổng số câu hỏi **2** Số câu hỏi đã trả lời **0** Số câu hỏi chưa trả lời **2**

**Danh sách câu hỏi** Lĩnh vực:  Trạng thái:

**Ghi phiếu** Nghịệp vụ

Nội dung hỏi

Cách ghi thông tin mục Góp vốn điều lệ

Người hỏi: 010104657819 - Doanh Nghiệp 010104657819 14/03/2020 14:43:36:523

**Trả lời câu hỏi**

Nội dung trả lời:

-> Quản trị dữ liệu gõ nội dung trả lời -> nhấn “**Gửi trả lời**” để trả lời cho doanh nghiệp, điều tra viên đã đặt câu hỏi, như ví dụ sau:

**Danh sách câu hỏi** Lĩnh vực:  Trạng thái:

**Ghi phiếu** Nghịệp vụ

Nội dung hỏi

Cách ghi thông tin mục Góp vốn điều lệ Xem trả lời (1)

Người hỏi: 010104657819 - Doanh Nghiệp 010104657819 14/03/2020 14:43:36:523

**Danh sách trả lời**

Đọc kỹ lại cách điền phiếu, mục C7 trong Phiếu 1A/ĐTDN

H001 - Quản trị dữ liệu - Tỉnh 01 - Huyện 001 14/03/2020 14:54:11:850

**Lưu ý:** Đối với những câu hỏi chưa có người trả lời thì có thể “**Xóa câu hỏi**” được. Còn những câu hỏi đã có người trả lời thì không thể xóa khỏi hệ thống.